TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 15/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Minh Mẫn

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Văn Thành.

2. Bà Trần Thị Kim Thắm.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn. Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang. Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 2 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/QĐST- HS ngày 17 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Châu B, sinh năm 1995; Nơi sinh: huyện C, tỉnh H;

Nơi cư trú: ấp T, thị trấn B, huyện C, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Châu H, sinh năm 1966 và bà Thị D, sinh năm 1966; Anh chị em ruột: Không; Vợ: chưa có; Tiền sự: 01; Tiền án: 01. Cụ thể: Ngày 29/4/2020, Châu B bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xử phạt 6 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản (Thể hiện tại Bản án số 08/2020/HS-ST ngày 29/4/2020). Ngày 30/12/2020 chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích; Ngày 10/5/2021, Châu B bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, thời

hạn 03 tháng (Thể hiện tại Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 10/5/2021). Ngày 13/8/2021 chấp hành xong Quyết định.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2021 cho đến nay, có mặt.

2/ Phạm Út V, sinh năm 1999; Nơi sinh: huyện C, tỉnh H;

Nơi cư trú: ấp A, thị trấn B, huyện C, tỉnh H

Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Phạm Văn B S, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1976; Anh chị em ruột: 02; Vợ: Nguyễn Huỳnh Tiểu M, sinh năm 2001; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2021 cho đến nay, có mặt.

Người bị hại:

1/ Anh Trần Vũ A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp T, xã TL, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt.

2/ Anh Phan Van T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp X, xã VB, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Văn Trường Đ, sinh năm 1987.

Đia chỉ: ấp T, thị trấn B, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt.

2/ Bà Bùi Thị T1, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/8/2021, Công an xã TL tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của anh Trần Vũ A về việc anh có để máy xăng nhãn hiệu Jiang Dong 6,5 HP có dàn láp và chân vịt 3 cánh trên võ lãi đậu trên kênh BX trước nhà tại ấp T, xã TL, huyện C, tỉnh H. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 10/7/2021, anh A phát hiện bị mất máy xăng nhãn hiệu Jiang Dong 6,5 HP có dàn láp và chân vịt 3 cánh.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A đã chứng minh được hành vi trộm cắp máy xăng nhãn hiệu Jiang Dong 6,5 HP

có dàn láp và chân vịt 3 cánh của Châu B, đăng ký thường trú tại ấp T, thị trấn B, huyện C, tỉnh H như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 10/7/2021, Châu B bơi xuồng dọc theo tuyến kênh BX thuộc ấp T, xã TL, huyện C, tỉnh H để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà anh Trần Vũ A, B phát hiện trên võ lãi đậu trong trại ghe ở mé sông có 01 máy xăng nhãn hiệu Jiang Dong, 6.5 HP có dàn láp và chân vịt 3 cánh, B quan sát thấy không có ai trông coi nên dùng chìa khóa 13 đã chuẩn bị sẵn mở ốc, lấy máy để qua xuồng của B và chở về nhà. Ngày 11/7/2021, B gặp Phạm Út V, B hỏi V có mua máy không. V biết rõ máy xăng nói trên là do Châu B trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua. Út V cùng đi về nhà với Châu B để xem máy, lúc này B đã dùng màu sơn đen để sơn lại máy nhằm tránh sự phát hiện của chủ sở hữu. Sau khi xem xong thì V đồng ý mua với giá 1.300.000 đồng, V trả trước cho Châu B 300.000 đồng và mượn xuồng của B để đem máy về nhà. Đến ngày hôm sau, Châu B đi đến nhà Út V lấy tiếp số tiền 1.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS ngày 01/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C đã định giá và kết luận: 01 máy thủy động cơ xăng, màu đen, nhãn hiệu Jiang Dong, mã lực 6.5 HP và giàn láp và chân vịt 3 cánh có giá trị là 2.528.400 đồng.

Quá trình điều tra, Châu B còn thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện V, tỉnh H. Cụ thể như sau:

Khuya 12/5/2021, Châu B bơi xuồng đi soi ếch ở Kênh S, thuộc địa bàn huyện V, tỉnh H. Khi đến đoạn nhà anh Phan Văn T tại ấp X, xã VB thì phát hiện trên vỏ lãi đậu ở mé sông nhà anh T có 01 đầu máy, nhãn hiệu Honda 08 HP, màu đỏ trắng và đuôi tôm bằng sắt. B dùng chìa khóa 13 đã chuẩn bị sẵn mở lấy đầu máy và đuôi tôm để lên xuồng chở về nhà. Sau đó, B đem đầu máy trộm của anh T bán cho Nguyễn Văn Trường Đ tại ấp T, thị trấn B, huyện C, tỉnh H được 1.000.000 đồng. Đối với đuôi tôm B đã bán cho người đàn ông (không xác định được nhân thân) với giá 100.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐ.ĐGTS ngày 22/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V đã định giá và kết luận: 01 máy xăng nhãn hiệu Honda 08 HP, màu đỏ trắng và 01 giàn láp đuôi tôm bằng sắt có tổng giá trị là 1.200.000 đồng.

Ngoài ra, Châu B còn thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C và địa bàn huyện P, tỉnh H nhưng chưa xác định được chủ sở hữu như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 00 giờ ngày 14/7/2021, Châu B bơi xuồng dọc theo kênh S, khi đến khu vực ấp B, thị trấn M, huyện C, tỉnh H thì phát hiện trên xuồng đậu ở cặp mé kênh có 01 máy xăng, cốt kéo, màu trắng đỏ, công suất 5.5 HP và giàn láp máy. Sau khi lấy được B đem về nhà cất giấu.

Tại Bản kết luận định giá số 01/KL-ĐGTS ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C đã định giá và kết luận: 01 máy động cơ xăng, mã lực 5.5 HP, màu trắng đỏ, cốt kéo, có giàn láp có giá trị là 783.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Châu B không nhớ chính xác thời gian. B chạy xuồng và máy vào kênh S, đến khu vực ấp B, thị trấn M, huyện C, tỉnh H thì phát hiện trên chiếc chẹt đậu cặp mé kênh có 01 bình ắc quy hiệu Gs, Plueone, màu xanh trắng, loại 12V-100Ah, B lấy và đem về nhà B. Sau đó đem bán cho Nguyễn Văn Trường Đ được 400.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 01/KL-ĐGTS ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C đã định giá và kết luận: 01 bình ắc quy hiệu Gs, Plueone, màu xanh trắng, loại 12V-100Ah có giá trị là 400.000 đồng**.**

- Vụ thứ ba: Châu B không nhớ chính xác thời gian. B chạy xuồng và máy vào kênh T, thuộc xã TB, huyện P, tỉnh H, thì phát hiện trên chiếc chẹt đậu cặp mé kênh có 01 bình ắc quy hiệu nhãn hiệu Đồng Nai, màu trắng - xanh - đen, loại 12V-100Ah, B lấy và đem về nhà B. Sau đó đem bán cho Nguyễn Văn Trường Đ được 400.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 01/KL-ĐGTS ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C đã định giá và kết luận 01 bình ắc quy hiệu nhãn hiệu Đồng Nai, màu trắng xanh đen, loại 12V-100Ah có giá trị là 400.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức xác minh nhưng chưa tìm được chủ sở hữu.

Đối với 03 vụ trộm cắp tài sản nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A đã thông báo truy tìm bị hại nhưng không tìm được.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- Tạm giữ của Phạm Út V 01 cái xuồng bằng nhựa màu xanh dương, hai bên có sọc màu trắng; 01 máy xăng màu đen không rõ nhãn hiệu, kèm theo láp máy màu trắng có sơn sọc màu đen và chân vịt 3 cánh;

- Tạm giữ của Huỳnh Nguyễn A1 01 máy động cơ nhãn hiệu VANGUARD 6,5 HP màu đỏ và 01 giàn cầu bằng sắt số máy 859456;

- Tạm giữ của Châu B 01 máy thủy động cơ xăng, màu trắng đỏ cốt kéo, có giàn láp;

- Tạm giữ của Nguyễn Văn Trường Đ 01 máy xăng nhãn hiệu Honda, màu đỏ trắng, loại 08 HP; 01 bình ắc quy Đồng Nai màu trắng, xanh, đen loại 12V-100Ah; 01 bình ắc quy hiệu GS, plueone màu xanh trắng, loại 12V-100Ah.

Quá trình điều tra xác định nguồn gốc các vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lai tài sản cho chủ sở hữu như sau:

- Trả lại cho Trần Vũ A 01 máy thủy động cơ xăng hiệu Jiang Dong 6,5 HP màu trắng đỏ, cốt kéo, dàn láp, chân vịt 3 cánh (01 máy xăng màu đen không rõ nhãn hiệu, kèm theo láp máy màu trắng có sơn sọc màu đen và chân vịt 3 cánh đã tạm giữ của Phạm Út V);

- Trả lại cho Huỳnh Nguyễn A1 01 máy động cơ nhãn hiệu VANGUARD 6,5 HP màu đỏ và 01 giàn cầu bằng sắt số máy 859456 do không liên quan đến vụ án.

- Trả cho bà Bùi Thị T1 (mẹ Út V) 01 xuồng nhựa màu xanh dương, hai bên có sọc màu trắng do không liên quan đến vụ án;

- Trả lại cho Phan Văn T 01 máy xăng nhãn hiệu Honda, màu đỏ trắng, loại 08 HP;

- Đối với 01 máy thủy động cơ xăng, màu trắng đỏ cốt kéo, có giàn láp, 01 bình ắc quy Đồng Nai màu trắng, xanh, đen loại 12V-100Ah; 01 bình ắc quy hiệu GS, plueone màu xanh trắng, loại 12V-100Ah chưa xác định được chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS-HCTA ngày 07/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Châu B về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố Phạm Út V về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

***Tại phiên toà*:**

Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu B từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 12/10/2021.

Áp dụng Khoản 1 Điều 323; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Út V thời hạn tù bằng với thời hạn tạm giam tính từ ngày 12/10/2021 cho đến ngày xét xử 15/4/2022.

Về tang vật chứng: Đối với 01 máy thủy động cơ xăng, màu trắng đỏ cốt kéo, có giàn láp, 01 bình ắc quy Đồng Nai màu trắng, xanh, đen loại 12V-100Ah; 01 bình ắc quy hiệu GS, plueone màu xanh trắng, loại 12V-100Ah tạm giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Châu Thành A quản lý để tiếp tục xác minh người bị hại và xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên đề nghị tách ra thành vụ án dân sự khác khi có phát sinh yêu cầu.

Bị cáo Châu B, Phạm Út V đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Châu B, Phạm Út V khai nhận hành vi của mình như Cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định như sau:

Từ tháng 5/2021 đến tháng 7/2021 Châu B đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Vào đêm 12/5/2021, tại ấp 4, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Châu B đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy xăng nhãn hiệu Honda 08 HP, màu đỏ trắng và 01 giàn láp đuôi tôm bằng sắt có tổng giá trị là 1.200.000 đồng của anh Phan Văn Tùng. Đến đêm 10/7/2021, Châu B tiếp tục trộm cắp tài sản máy thủy động cơ xăng hiệu Jiang Dong 6,5 HP màu trắng đỏ, cốt kéo, dàn láp, chân vịt 3 cánh có giá trị là 2.528.400 đồng của anh Trần Vũ A tại ấp T, xã TL, huyện C, tỉnh H và một số vụ trộm khác nhưng chưa xác định được người bị hại. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Út V là người tài sản từ bị cáo B, khi mua V được B nói rõ là máy thủy động cơ xăng hiệu Jiang Dong 6,5 HP màu trắng đỏ, cốt kéo, dàn láp, chân vịt 3 cánh do B trộm của người khác, Út V biết nhưng vẫn mua nhằm mục đích sử dụng cá nhân nên đã phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị can Châu B có tiền án chưa được xóa nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý; Hành vi của bị can Châu B thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần. Là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Út V không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị can Phạm Út V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Châu B đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Châu B đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng sau khi chấp hành xong bị cáo không lấy đó làm gương mà tiếp tục thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản của người khác để nhanh chóng có tiền để tiêu xài. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm là phạt tù để bị cáo tự suy ngẫm về hành vi phạm tội của mình và cải tạo để trở thành công dân tốt. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Út V thì đây là lần đầu bị cáo thự hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải, thời gian tạm giam cũng đủ để răn đe nên xét thấy không cần thiết phải áp dụng thêm hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng mức phạt tù bằng với thời hạn mà bị cáo đã bị tạm giam trước đây, đồng thời cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với các vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Châu Thành A trả lại, Hội đồng xét xử không đặt ra giải vấn đề giải quyết.

Đối với 01 máy thủy động cơ xăng, màu trắng đỏ cốt kéo, có giàn láp, 01 bình ắc quy Đồng Nai màu trắng, xanh, đen loại 12V-100Ah; 01 bình ắc quy hiệu GS, plueone màu xanh trắng, loại 12V-100Ah chưa xác định được chủ sở hữu nên tạm giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A quản lý và tiếp tục xác minh để trả lại cho chủ sở hữu, trường hợp vẫn không xác định được thì Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra vấn đề để giải quyết.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Trường Đ vắng mặt nên tách ra thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều, Khoản, Điểm; tội danh; mức hình phạt; án phí… là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu B phạm tội **"**Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu B 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 12/10/2021.

Bị cáo Phạm Út V phạm tội **"**Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có."

Áp dụng Khoản 1 Điều 323; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Út V thời hạn tù bằng với thời hạn tạm giam tính từ ngày 12/10/2021 cho đến ngày xét xử 15/4/2022. Bị cáo được trả tự do tại phiên tòa.

2. Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Châu Thành A trả lại, Hội đồng xét xử không đặt ra giải vấn đề giải quyết.

Đối với 01 máy thủy động cơ xăng, màu trắng đỏ cốt kéo, có giàn láp, 01 bình ắc quy Đồng Nai màu trắng, xanh, đen loại 12V-100Ah; 01 bình ắc quy hiệu GS, plueone màu xanh trắng, loại 12V-100Ah chưa xác định được chủ sở hữu nên tạm giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A quản lý và tiếp tục xác minh để trả lại cho chủ sở hữu, trường hợp vẫn không xác định được thì Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Do Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra vấn đề để giải quyết.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Trường Đ vắng mặt nên tách ra thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể tù ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Đội CSTHAHS và HTTPCông an huyện Châu Thành A;
- Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện Châu Thành A;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Mẫn